

# BIỆN PHÁP GIÁO DỤC NHẪM PHÁT TRIỂN TÍNH SÁNG TẠO CỦA TRẺ KHUYẾT TẬT

**TRẦN THỊ MINH THÀNH**  
Trưởng Đại học Sư phạm Hà Nội

## 1. Đặt vấn đề

Lịch sử phát triển xã hội loài người là một dòng sáng tạo liên tục của con người. Paul Jay Edelson đã viết: "Không có sáng tạo chúng ta sẽ ngừng tồn tại. Và ngay cả khi chúng ta có thể tồn tại thì cuộc sống của chúng ta sẽ như thế nào?"<sup>1</sup>. Chính vì thế, khả năng sáng tạo của con người từ lâu là đề tài nghiên cứu hấp dẫn của nhiều lĩnh vực như toán học, văn học, nghệ thuật, tâm lí học, giáo dục học, kinh tế học, khoa học quản lí...

Trên hết, chúng ta nhận ra rằng sáng tạo có thể giúp con người đạt được những thành tựu vĩ đại nhất, cùng với giá trị cuộc sống và để sống với đúng nghĩa của nó. Trong nghệ thuật, khoa học, chính trị và mọi lĩnh vực khác, khả năng để sáng tạo và gia tăng giá trị là động lực của loài người chúng ta. Chúng là thành phần thiết yếu trong quá trình tiến hóa của loài người, giúp chúng ta tiếp tục thích ứng và giải quyết những vấn đề mới ngay cả khi chúng ta không thể nhìn thấy trước điều gì.

Khoảng hai thập niên gần đây, tầm quan trọng của tính sáng tạo đã thường xuyên được nhấn mạnh. Chương trình quốc gia về giáo dục của Anh năm 2000 đã nhận ra rằng sáng tạo là một mục tiêu giáo dục quan trọng và khẳng định "Sáng tạo tốt cho kinh tế, tốt cho cá nhân, tốt cho xã hội và tốt cho giáo dục"<sup>2</sup>. Đồng thời, tầm quan trọng của tính sáng tạo của trẻ em cũng được nhận ra và được nhấn mạnh trong chương trình giáo dục các quốc gia, trong đó có Việt Nam.

Ngày nay, trên thế giới cũng như ở Việt Nam, người ta bắt đầu chú trọng hơn đến quyền lợi, khả năng tiềm ẩn và những đóng góp của người khuyết tật đối với cộng đồng và xã hội. Trong vài thập niên trở lại đây, nhiều nhà nghiên cứu và các nhà tâm lí – giáo dục học trong và ngoài nước đã quan tâm đến tính sáng tạo và phát triển tính sáng tạo của trẻ em khuyết tật như khiếm thính, khiếm thị, tự kỉ, khó khăn về học, khuyết tật trí tuệ...

## 2. Bản chất của tính sáng tạo của trẻ em

Sáng tạo là một khái niệm phức tạp và rất khó định nghĩa. Bởi vậy, đã có nhiều ý kiến khác nhau về

tính sáng tạo hoặc óc sáng tạo. Một số người cho rằng sáng tạo chỉ có ở những thiên tài, những nhà phát minh. Một số khác lại cho rằng mỗi người khi sinh ra đã có sẵn tiềm năng sáng tạo. Ở đây, chúng tôi cũng đồng ý với quan niệm của Valett Robert.E (1983) cho rằng mỗi cá nhân đều có những tiềm năng sáng tạo to lớn. Tất cả mọi người đều sở hữu một trí tưởng tượng sáng tạo, năng lực biến đổi mặc dù chúng có thể không được phát triển, bị chối bỏ hoặc bị ngăn chặn. Thông qua chơi và tưởng tượng, chúng ta có thể giải phóng được năng lực sáng tạo to lớn của mình.

Có rất nhiều các khái niệm khác nhau về sáng tạo và có thể khái quát thành bốn loại được hình thành từ các quan điểm nghiên cứu và sự quan tâm cá nhân trong quá trình phát triển, đó là: nhân cách, sản phẩm, quá trình và môi trường (Feldhusen & Goh, 1995). Theo Tardiff và Sternberg (1988), các định nghĩa tập trung vào nhân cách sáng tạo bao gồm ba khía cạnh: đặc điểm nhận thức, chất lượng tình cảm và nhân cách và trải nghiệm trong quá trình phát triển của người đó. Loại định nghĩa thứ hai nhấn mạnh đến đặc điểm của sản phẩm sáng tạo. Đó phải là điều mới lạ, có tác động mạnh, có giá trị hoặc hữu ích đối với xã hội. Loại thứ ba quan tâm tới quá trình hoặc cách thức phát triển sản phẩm sáng tạo. Quá trình sáng tạo có thể liên quan tới cách đọc đáo để tạo ra những ý tưởng khác lạ, để tạo ra sự kết hợp lạ hoặc để bổ sung những ý tưởng mới vào những điều đã biết. Cuối cùng, nhóm định nghĩa thứ tư nhấn mạnh đến vai trò của môi trường trong việc kích thích hoặc kiểm chế khả năng sáng tạo. Theo quan điểm này, Csikszentmihalyi đã gợi ý rằng câu hỏi cơ bản nhất về sáng tạo là "sáng tạo ở đâu" không phải là "sáng tạo là gì" và "sáng tạo không chỉ xảy ra bên trong đầu mỗi người mà còn trong mối tương tác giữa suy nghĩ của con người và hoàn cảnh văn hóa xã hội".

Từ khối lượng đồ sộ những bài báo, những công trình nghiên cứu cho ta cái nhìn rõ ràng về bản chất của tính sáng tạo cũng như các tiêu chuẩn tương ứng của tính sáng tạo. Các tiêu chuẩn này bao gồm sự tò mò, tài phát minh, tính linh hoạt, hành vi khám phá, sự tưởng tượng và tính độc đáo. Đặc trưng của tính sáng tạo cũng bao gồm khả năng vượt qua trở ngại,

<sup>1</sup> Paul Jay Edelson, *Creativity and adult education*, New directions for adult and continuing education, No 81 3-13 Spr, 1999.

<sup>2</sup> Janet Moleys, *Excellent of play*, 2<sup>nd</sup>, London, 2002

chấp nhận sự mạo hiểm và sự mơ hồ, phá vỡ những rào cản đã được thiết lập trước đó, cùng với sự cởi mở, sẵn sàng tiếp nhận những trải nghiệm mới.

Để hiểu sự sáng tạo của trẻ, chúng ta phải phân biệt sự sáng tạo với trí thông minh và tài năng. Ward (1974) đã đưa ra mối quan tâm rằng liệu tính sáng tạo ở trẻ nhỏ có thể được phân biệt với những khả năng nhận thức khác hay không. Những nghiên cứu gần đây hơn chẳng hạn như của Moran (1983) đã chỉ ra rằng các thành phần của tiềm năng sáng tạo có thể được phân biệt với trí thông minh. Một số tác giả cũng có ý kiến rằng trí thông minh và sáng tạo là tương đối độc lập với nhau. Trẻ có trí sáng tạo cao thường có trí thông minh cao nhưng trẻ có trí thông minh cao chưa chắc đã có trí sáng tạo cao.

Bản chất của tính sáng tạo ở trẻ em đã gây nhiều tranh luận. Gần đây, người ta bắt đầu nghĩ tới việc phân biệt giữa "tính sáng tạo c lớn" với "tính sáng tạo c nhỏ" (c: viết tắt của creativity - tính sáng tạo). "Sáng tạo c lớn" đề cập tới sự phát minh và một sự đột phá so với suy nghĩ thông thường, ví dụ như quá trình sáng tạo của Albert Einstein. Còn "tính sáng tạo c nhỏ" cho phép các cá nhân tìm thấy lịch trình và đường đi cho một vấn đề nào đó. Nó là quá trình sáng tạo một cách có ý thức và mô tả sự linh hoạt của những người bình thường hơn là những người có đóng góp phi thường (A.Craft, 2001). Tính sáng tạo của trẻ em được định nghĩa tốt nhất khi tính sáng tạo ở đây được hiểu với nghĩa là "tính sáng tạo c nhỏ". Trẻ em sáng tạo khi chúng sử dụng các vật liệu theo cách mới hoặc kết hợp các vật liệu mới với nhau; chúng sáng tạo khi chúng khám phá một điều mới mẻ đối với chúng. Khi trẻ sáng tạo là lúc chúng sử dụng những thông tin đã cho để tạo ra một cái gì mới và độc đáo đối với chúng. Đối với trẻ 2-5 tuổi, quá trình sáng tạo cũng quan trọng như bất cứ sản phẩm nào mà chúng tạo ra.

Collete Drifte (2002) đã viết: "Điều quan trọng cần nhớ rằng sự phát triển tính sáng tạo của trẻ em không nhất thiết phải có nghĩa là tạo ra một cái gì đó mới lạ - kể hay đọc lại câu chuyện hoặc bài thơ, tham gia chơi đóng vai, cùng thảo luận, khám phá cũng đều là những hoạt động sáng tạo" [3].

Đối với trẻ em, tính sáng tạo nghĩa là có khả năng hoặc năng lực diễn tả bản thân theo cách của riêng mình. Trẻ em có khả năng sáng tạo một cách tự nhiên. Chúng nhìn thế giới thông qua đôi mắt mới, tinh khôi và sau đó sử dụng những gì chúng thấy một cách độc đáo. Một trong những phần thưởng quan trọng nhất khi làm việc với trẻ em là cơ hội thấy chúng sáng tạo, chúng luôn luôn sáng tạo. Người chăm sóc chỉ cần khuyến khích bản chất sáng tạo đã tồn tại trong trẻ.

Trẻ thể hiện tính sáng tạo trong tất cả các hoạt động nhưng đặc biệt là trong bốn lĩnh vực: tạo hình, ngôn ngữ, âm nhạc và chơi.

Trong đó, tạo hình là cách diễn đạt ý tưởng và cảm xúc bằng hình ảnh. Nó bao gồm cách trẻ sử dụng bút sáp, màu, kéo, hồ dán, bột nặn và những vật liệu khác. Ngôn ngữ là cách diễn đạt ý tưởng và cảm xúc thông qua từ ngữ được viết hoặc được nói, bao gồm các câu chuyện trẻ kể và các trò chơi sáng tạo và giả vờ. Âm nhạc là cách diễn đạt ý tưởng và cảm xúc sử dụng sự chuyển động của cơ thể, bao gồm nhảy, hát, chơi với nhạc cụ và sử dụng cơ thể để tạo ra sự chuyển động. Chơi là cách diễn đạt ý tưởng và cảm xúc thông qua việc giả vờ làm một cái gì đó. Nó có thể bao gồm chơi đóng vai, nói chuyện với người bạn tưởng tượng, xây dựng một "công trình"...

### 3. Những nghiên cứu về tính sáng tạo của trẻ khuyết tật

Tính sáng tạo và phát triển tính sáng tạo của trẻ em khuyết tật được nhiều nhà tâm lý học, giáo dục học trên thế giới quan tâm nghiên cứu. Một số nghiên cứu về tiềm năng sáng tạo và biện pháp phát triển tiềm năng sáng tạo của trẻ khuyết tật trí tuệ và chậm phát triển nhận thức nhẹ (Judy Ann Buffmire (1969); Barbara G. Ford; Joseph S. Renzulli (1976); M. W. Casby (1997); Demetrios P. Stasinou (1984)). Các tác giả Twilla H. Jaben (1983, 1986), Virginia L. Fortner (1986), N. Argulewicz, David J. Meador và Bert O. Richmond (1979), Mitchell L. Eisen (1989) quan tâm đến tính sáng tạo của trẻ khuyết tật học tập; Claudine Sherrill's (1980), Laughton Joan (1988), Nguyễn Huy Tú (2006) thì nghiên cứu về tính sáng tạo và các chiến lược phát triển khả năng sáng tạo của trẻ khiếm thính; Koo Soojin (2008) nghiên cứu tính sáng tạo và chiến lược phát triển tính sáng tạo cho trẻ tự kỉ. Một số nhà giáo dục đã đưa ra những gợi ý hữu ích cho giáo viên trong việc tổ chức các hoạt động trong lớp mẫu giáo và tiểu học có trẻ khuyết tật học hòa nhập (Collette Drifte (2003), John C.Jr Bennett (2004)).

Qua các nghiên cứu và thực tế cho thấy trẻ khuyết tật có khả năng làm nhiều thứ mang tính sáng tạo như nếu trẻ không đi được, trẻ có thể sáng tác thơ và truyện rất hay. Một số trẻ có thể hát, nhảy, múa, vẽ và nhiều hoạt động khác nữa.

Chúng ta có thể kể ra đây một số những tấm gương sáng tạo là người khuyết tật. Trước hết là nhạc sĩ tài hoa Beethoven, có thể nói ông là một nhạc sĩ khiếm thính, ông đã sáng tác những bản nhạc nổi tiếng thế giới khi ông đã bị điếc. Các nghệ sĩ cùng thời như Ray Charles, Itzhak Perlman và Thomas Quasthoff đã trở thành những nghệ sĩ tầm cỡ thế



giới bất chấp những khuyết tật của họ. Vincent Van Gogh, một danh họa người Hà Lan thế kỷ XIX, bị động kinh. Thomas Edison, Albert Einstein, Woodrow Wilson, George Patton và phó tổng thống Mĩ Nelson A. Rockefeller và nhiều người khác nữa đã đạt được những thành công to lớn mặc dù bị khuyết tật về đờc. Còn nhiều những ví dụ khác nữa về tính sáng tạo của người khuyết tật mà chúng ta không thể kể hết. Một lần nữa cần khẳng định rằng trong mỗi con người đều sở hữu một tiềm năng sáng tạo cho dù người đó có khuyết tật hay không. Hoàn cảnh xã hội, môi trường và giáo dục có ảnh hưởng mạnh mẽ theo các chiều hướng khác nhau, hoặc sẽ làm cho tiềm năng đó nảy nở, phát triển hoặc cũng có thể làm nó bị mai một và thui chột.

#### 4. Một số biện pháp phát triển tính sáng tạo của trẻ em khuyết tật

Ngày càng nhiều quốc gia nhấn mạnh đến việc phát triển tính sáng tạo của trẻ em và vị trí của sáng tạo trong giáo dục. Đối với trẻ em khuyết tật, phát triển tính sáng tạo còn có ý nghĩa hơn nữa bởi vì do có những khiếm khuyết về thể chất hoặc tinh thần khiến cho các em khó khăn hơn trong việc thể hiện tính sáng tạo hoặc phát triển tiềm năng sáng tạo một cách đầy đủ. Việc phát triển tính sáng tạo giúp các em nâng cao khả năng giải quyết vấn đề và thích nghi tốt hơn với những biến đổi của cuộc sống và xã hội.

Tiến sĩ Ashfaq Ishaq, người sáng lập ra Quỹ sáng tạo trẻ em quốc tế (International Child Art Foundation) đã nói: "Con người chúng ta chưa đạt được đầy đủ tiềm năng sáng tạo, chủ yếu bởi vì tính sáng tạo của mỗi đứa trẻ được nuôi dưỡng không đúng cách. Vai trò quan trọng của khám phá, trí tưởng tượng và sáng tạo trong giáo dục trẻ em chỉ mới bắt đầu đưa ra và ngay cả trong cộng đồng giáo dục, nhiều người vẫn không đánh giá cao hoặc nhận ra tầm quan trọng sống còn của nó"<sup>3</sup>.

Các nghiên cứu cũng đã chứng minh rằng môi trường và giáo dục có ảnh hưởng rất lớn đến việc phát triển tính sáng tạo của trẻ. Trong môi trường giáo dục, việc giảng dạy sáng tạo có ý nghĩa quan trọng để phát triển tính sáng tạo của trẻ. Giảng dạy sáng tạo có thể được hiểu theo hai cách: trước hết, giảng dạy một cách sáng tạo và thứ hai, giảng dạy cho sự sáng tạo. Giảng dạy có tính sáng tạo có thể được mô tả như là việc giáo viên sử dụng các phương pháp tiếp cận giàu trí tưởng tượng để làm cho bài học thú vị hơn, hấp dẫn và hiệu quả hơn. Giảng dạy cho sự sáng tạo có thể được mô tả như là việc sử dụng

hình thức giảng dạy có mục đích để phát triển tư duy và hành vi sáng tạo của trẻ. Tuy nhiên, giảng dạy cho sự sáng tạo phải liên quan đến giảng dạy mang tính sáng tạo.

Đối với trẻ khuyết tật để phát triển tính sáng tạo của trẻ, giáo viên cần xem xét các cách làm thế nào để tăng cường các cơ hội để trẻ sáng tạo. Khi nào tính sáng tạo không xuất hiện một cách tự nhiên, giáo viên cần thiết kế các tình huống, hoàn cảnh để nó xuất hiện ví dụ như sắp xếp môi trường, thiết kế các hoạt động, cung cấp các cơ hội. Giáo viên cần nhạy cảm với những hạn chế và đảm bảo cung cấp mọi cơ hội để trẻ sáng tạo, thậm chí điều này có nghĩa là thiết kế những tình huống hoặc môi trường học tập và vui chơi cho trẻ.

Đối với trẻ nhỏ nói chung và trẻ khuyết tật nói riêng, để phát triển khả năng sáng tạo nên tập trung vào quá trình đưa ra các ý tưởng. Người lớn chấp nhận các ý tưởng khác nhau của trẻ và không phán xét sẽ giúp trẻ đưa ra nhiều ý tưởng hơn và phát triển khả năng tự đánh giá.

Để khuyến khích những trẻ khuyết tật sáng tạo, giáo viên và cha mẹ cần nhận ra tính sáng tạo của trẻ, tin tưởng và hỗ trợ trẻ. Chúng ta nên tăng cường tính sáng tạo của trẻ bằng việc cung cấp cho trẻ môi trường học tập tốt và những đồ dùng, đồ chơi phù hợp.

Từ việc tổng kết các kết quả nghiên cứu trên thế giới về biện pháp phát triển tính sáng tạo của trẻ khuyết tật, có thể khái quát một số biện pháp sau: cung cấp cơ hội sáng tạo; làm phong phú trải nghiệm của trẻ; nuôi dưỡng quá trình sáng tạo; chơi sáng tạo.

##### 4.1. Cung cấp cơ hội cho sự sáng tạo

Trẻ em khuyết tật cần nhiều cơ hội để chơi sáng tạo và tư duy sáng tạo. Chúng ta có thể bắt đầu bằng việc cung cấp các hoạt động dựa trên sở thích và ý tưởng của trẻ. Điều này có nghĩa là học cách lắng nghe những gì trẻ em đang nói. Quan sát trò chơi của trẻ, ghi chép lại cuộc trò chuyện giữa trẻ và giáo viên là công việc hữu ích để biết được trẻ quan tâm tới gì và ý tưởng của trẻ là gì.

Đồng thời, cần phải đảm bảo cung cấp cho trẻ những trải nghiệm và tài liệu sáng tạo phong phú. Các hoạt động hữu ích cho việc phát triển tính sáng tạo là vẽ, tô màu, chụp ảnh, âm nhạc, dã ngoại, làm việc với sáp màu, giấy, các khối gỗ, nước... Điều quan trọng là cung cấp cho trẻ nhiều thời gian để khám phá các vật liệu và ý tưởng của chúng. Điều này bao gồm thời gian suy nghĩ lập kế hoạch, thiết kế, xây dựng và thực hiện, điều chỉnh ý tưởng. Đừng quên thời gian dành cho việc trao đổi những ý tưởng này cho người khác - cả giáo viên và trẻ khác.

<sup>3</sup> Jeni Riley, *Learning in the early years*, SAGE Publication, 2007.

#### 4.2. Làm phong phú kinh nghiệm của trẻ

Do hạn chế bởi những khiếm khuyết về thể chất hoặc tinh thần nên đa số trẻ khuyết tật thường có vốn sống và vốn kinh nghiệm kém phong phú. Nhiệm vụ của nhà giáo dục là tìm kiếm các cách cung cấp cho trẻ những hiểu biết về cuộc sống, làm phong phú các biểu tượng về thế giới xung quanh... Các trải nghiệm của trẻ càng phong phú bao nhiêu thì sự thể hiện tính sáng tạo của trẻ càng rộng bấy nhiêu. Trẻ càng có nhiều trải nghiệm với nhiều người khác nhau và tình huống khác nhau ngoài môi trường của chúng bao nhiêu chúng càng có nhiều chất liệu để đưa vào trò chơi của chúng bấy nhiêu. Các hoạt động như dã ngoại, tham quan, lễ hội... rất hữu ích để tăng cường quá trình sáng tạo của trẻ. Thách thức của chúng ta là cố gắng không phán xét và ngăn cản sự đa dạng và phong phú trong cách thể hiện của trẻ trong lớp.

#### 4.3. Nuôi dưỡng quá trình sáng tạo

Khuyến khích trẻ tạo ra sự lựa chọn của riêng mình là điều rất quan trọng. Trẻ nên được phép có các cơ hội – và nhiều thời gian – để trải nghiệm và khám phá các vật liệu. Nhấn mạnh vào quá trình sáng tạo hơn là sản phẩm cuối cùng. Trẻ học và khám phá điều gì về bản thân chúng mới là điều quan trọng đối với sự phát triển của chúng. Chúng ta chỉ thể hiện sự hỗ trợ đối với quá trình sáng tạo của trẻ bằng cách đánh giá cao và gợi ý hỗ trợ đối với những nỗ lực của trẻ. Sự độc lập và kiểm soát là những thành phần quan trọng trong quá trình sáng tạo. Điều này đặc biệt phù hợp khi làm việc với trẻ khuyết tật.

#### 4.4. Tổ chức chơi sáng tạo

Một trong những loại hoạt động sáng tạo quan trọng đối với trẻ em nói chung và trẻ khuyết tật nói riêng là chơi sáng tạo. Chơi sáng tạo được thể hiện khi trẻ sử dụng những vật liệu quen thuộc theo một cách mới hoặc khác với bình thường và khi trẻ tham gia vào chơi tưởng tượng và đóng vai. Không có gì củng cố tâm hồn sáng tạo và nuôi dưỡng tâm hồn ấy của trẻ hơn việc cho trẻ thời gian để tham gia chơi hàng ngày. Chơi là công việc nghiêm túc của trẻ và cơ hội chơi tự do rất cần thiết đối với sự phát triển toàn diện của chúng.

Tóm lại, cần đảm bảo rằng tính sáng tạo của mọi trẻ được nuôi dưỡng đúng cách. Đồng thời, để phát triển tính sáng tạo của trẻ khuyết tật, giáo viên và cha mẹ cần nhận ra, tin tưởng, hỗ trợ và khuyến khích sự sáng tạo của trẻ.

#### Kết luận

Tính sáng tạo là một năng lực đặc biệt của con người. Ở mỗi người kể cả những người có khuyết tật đều sở hữu tiềm năng quý giá này mặc dù nó có thể

được phát triển hoặc bị chối bỏ. Để tiềm năng sáng tạo của mỗi người được phát triển đầy đủ thì giáo dục đóng một vai trò quan trọng, trong đó quan trọng nhất là việc nuôi dưỡng khả năng sáng tạo từ những năm đầu cuộc đời.

Cũng như tất cả các lĩnh vực khác trong chương trình giáo dục mầm non, phát triển khả năng sáng tạo không nên được xem xét một cách độc lập, nó phải được lồng ghép trong tất cả các khía cạnh của việc học của trẻ và là một phần cốt yếu trong sự phát triển toàn diện. Người giáo viên cần nhạy cảm với những giới hạn của trẻ khuyết tật trong lớp và đảm bảo cung cấp các cơ hội để trẻ sáng tạo, thậm chí là phải thiết kế những tình huống hoặc hoàn cảnh học tập cho trẻ. Dạy sáng tạo phải được hiểu theo hai nghĩa là dạy trẻ sáng tạo và dạy một cách sáng tạo.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Huy Tú (2006), *Bộ trắc nghiệm sáng tạo TSD-Z của Klaus K. Urban với những ứng dụng ở nước ngoài và Việt Nam*, NXB Đại học Sư phạm.
2. Anthony M. Graziano (2002), *Developmental Disabilities*, Allyn and Bacon.
3. Collete Drifte (2002), *Early learning goals for children with special needs*, London.
4. Denise de Souza Fleith (2000), *Teacher and student perceptions of creativity in the classroom environment*, Roeper Review.
5. Demetrios P. Stasinou (1984), *Enhancing the creative potential and self-esteem of mentally handicapped Greek children*, The Journal of Creative Behavior; v. 18 no2 p. 117-32
6. Robert.E.Valett (1983), *Strategies for developing creative imagination and thinking skills*.

#### SUMMARY

*Developing creativity is meaningful not just for normal children but also even more so for children with disabilities. To this end, parents and teachers should recognize, trust and support their children. The paper aims to provide a number of educational measures in order to develop creativity among children with disabilities. The author has analyzed the nature of creativity among children as well as showcased the research findings on creativity among children with disability conducted by various authors in the world and Vietnam. Based on such analyses, the author has proposed some measures for developing creativity for children with disability, namely: providing opportunities for creativity, enriching experiences of children, nourishing the process of creativity and creative playing.*